**Tuần: 3**

Môn: TV(HV)

Tên bài: **ÔN TẬP**

Tiết: 36

Ngày dạy: Ngày 22 tháng 9 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Biết ghép các âm đã học (âm đầu l, b, h, g, âm chính a, o, ô, ơ, e, ê, i, ia) thành tiếng theo mô hình “âm đầu + âm chính”, “âm đầu + âm chính + thanh”.

- Đọc đúng bài Tập đọc Bể cá.

- Tìm đúng từ ứng với mỗi hình, viết đúng từng từ.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên, biết bảo vệ các loại động vật

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

\*GV: SGK, SGV, mô hình ghép âm bài tập 1

\* HS: Bảng con, phấn, bút, vở Bài tập Tiếng Việt 1- tập 1

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu: (5 phút)**  Trò chơi hái hoa  - Mỗi bông hoa chứa một âm đã học trong bài tập 1 (trang 31). Em hái bông hoa và đọc đúng âm trong hoa đó là em được khen.  **\*** GV nhận xét HS tham gia trò chơi và giới thiệu bài mới: Ôn tập  **2. Hoạt động luyện tập thực hành: (27 phút)**  **Bài tập1:** (Ghép các âm đã học thành tiếng) (Làm việc lớp - nhanh)  - GV gắn hoặc chiếu lên bảng lớp mô hình ghép âm; nêu yêu cầu bài tập.  - GV chỉ từng chữ (âm đầu) ở cột dọc, cả lớp đọc: **l, b, h, g.**  - GV chỉ từng chữ (âm chính) ở cột ngang, cả lớp đọc: **a, o, ô, ơ, e, ê, i, ia.**  - GV chỉ chữ, mời từng tổ tiếp nối nhau ghép từng tiếng theo cột ngang: la, lo, lô, lơ, le, lê, li, lia / ba, bo, bô, bơ, be, bê, bi, bia / ha, ho, hô, hơ, he, hê, hi, hia / ga, go, gô, gơ (không có ge, gê, gi, gia).   * GV chỉ chữ, cả lớp đồng thanh đọc lại.   **Bài tập2:** (Tập đọc)  a. GV chỉ hình minh hoạ bài đọc, hỏi: Đây là cái gì? (Đây là bể cá cảnh). GV: Các em cùng đọc bài Tập đọc để biết bể cá cảnh này có những con vật gì.  b. GV đọc mẫu; kết hợp giải nghĩa từ: *cò đá* (cò làm bằng đá); *le le gỗ* (le le đẽo bằng gỗ).  c.Luyện đọc từ ngừ:**.**  **Tiết 2**  d. Luyện đọc câu  - GV: Bài đọc có mấy câu? (GV chỉ từng câu cho HS đếm: 4 câu).  - (Đọc vỡ từng câu) Thi đọc cả bài  - Các cặp, tổ thi đọc cả bài.  - 1 HS đọc cả bài.  - Cả lớp đọc cả bài  **Bài tập 3:** (Tìm từ ứng với hình)  - GV đưa lên bảng lớp 5 hình ảnh, 5 thẻ từ.  - GV chỉ từng từ, cả lớp đọc: *bí, lê, hổ, gà, đĩa.*  - GV chỉ từng hình,  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (3 phút)**  Về nhà luyện đọc các âm đã học | -HS lắng nghe và tham gia chơi  - HS theo dõi  - HS theo dõi.  - HS đọc  - HS từng tổ đọc nối tiếp và đồng thanh cả lớp.  - HS cả lớp đọc  - HS trả lời: Đây là bể cá cảnh .  - HS theo dõi ,lắng nghe  - HS (cá nhân, cả lớp) đánh vân (nếu cần), đọc trơn các từ ngữ được tô màu hoặc gạch chân trong bài: **bể cá, có cò, cò đá, le le gỗ**  - HS trả lời  - Cả lớp đọc thầm tên bài và câu 1 theo thước chỉ của GV. Sau đó 1 HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc đồng thanh. Làm tương tự với câu 2, 3, 4.  - Đọc tiếp nối từng câu (cá nhân / từng cặp).  - HS tham gia thi đọc.  - HS đọc  Cả lớp đọc  -1 HS làm bài trên bảng: gắn từ dưới hình tương ứng.  - cả lớp đọc: 1) gà, 2) bí, 3) đĩa, 4) lê, 5) hổ.  HS làm vào VBT hoặc viết vào vở tên 5 sự vật theo TT hình của SGK  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………